

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TỈNH QUẢNG TRỊ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /NQ-HĐND

Quảng Trị, ngày tháng năm 2024

**NGHỊ QUYẾT**

Về việc điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư phát triển ngân sách trung ương năm 2024 thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ  
KHÓA VIII, KỲ HỌP THỨ 27**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 Chính phủ sửa đổi Nghị định số 27/2022/NĐ-CP quy định cơ chế quản lý tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 113/NQ-HĐND ngày 07/12/2023 của HĐND tỉnh về việc giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương năm 2024 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày /9/2024 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư phát triển ngân sách trung ương năm 2024 thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2024 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi như sau:

(1) Điều chỉnh 10.350 triệu đồng đã bố trí thực hiện Nghị quyết số 168/NQ-HĐND sang thực hiện các nội dung, nhiệm vụ thuộc Tiểu dự án 1, Dự án 5, cụ thể: bỏ nội dung "Trong đó: Bố trí đầu tư xây dựng nhà công vụ giáo viên theo Nghị quyết số 168/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh" tại mục IV, Dự án 5 của phần biểu phụ lục tại Nghị quyết số 113/NQ-HĐND ngày 07/12/2023 của HĐND tỉnh (điều chỉnh nội bộ Tiểu dự án 1 của Dự án 5 Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của Chương trình).

(2) Điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách trung ương năm 2024: điều chỉnh 2.621 triệu đồng từ Tiểu dự án 2 - Dự án 10 đã phân bổ cho huyện Hướng Hóa, Đakrông, Vĩnh Linh, Gio Linh sang cho Ban Dân tộc thực hiện Tiểu dự án 2 - Dự án 10 (420 triệu đồng) và chuyển sang cho các huyện thực hiện Tiểu dự án 1 - Dự án 4 (2.201 triệu đồng) (*Chi tiết theo Phụ lục đính kèm*).

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

### **1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh:**

- Chỉ đạo các sở, ban ngành và địa phương liên quan rà soát, đánh giá tham mưu điều chỉnh Nghị quyết số 168/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh về Đầu tư xây dựng phòng ở công vụ cho giáo viên các vùng khó khăn trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025 đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế của địa phương;

- Tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh giám sát thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị, khóa VIII, kỳ họp thứ 27 thông qua ngày tháng 9 năm 2024 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

### **Nơi nhận:**

- UBND tỉnh, Chính phủ;
- Các Bộ: KHĐT, Tài chính;
- Kiểm toán NN khu vực II;
- TTTU, TT HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các Sở: Tài chính, KH&ĐT;
- Kho bạc Nhà nước tỉnh;
- TT HĐND, UBND huyện Hướng Hóa, Đakrông, Cam Lộ, Vĩnh Linh, Gio Linh;
- Lưu VT, KTNS.

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Đăng Quang**

**PHỤ LỤC**

**BIỂU ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH VỐN ĐĐTPT NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG NĂM 2024 THỰC HIỆN DỰ ÁN 4, DỰ ÁN 10 CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN KH-VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIẾU SỐ VÀ MIỀN NÚI**  
(Kèm theo Nghị quyết số: /NQ-HĐND ngày /9/2024 của HĐND tỉnh)

ĐVT: Triệu đồng

| STT | Danh mục DA/TDA  | Kế hoạch bố trí năm 2024 (tại Nghị quyết số 113/NQ-HĐND ngày 7/12/2023 của HĐND tỉnh) | Điều chỉnh |          | Kế hoạch bố trí năm 2024 sau điều chỉnh | Ghi chú |
|-----|--|---|------------|----------|---|---------|
|     |  |   | Tăng (+)   | Giảm (-) |   |         |
| 1   | Các dự án giảm vốn   | 2.621   |            | -2.621   | 0                                       |         |
| *   | Dự án 10: Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện chương trình | 2.621   |            | -2.621   | 0                                       |         |
| -   | Tiêu dự án 2: Ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh trật tự vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi              | 2.621   |            | -2.621   | 0                                       |         |
| +   | Huyện Hương Hóa  | 1.273   |            | -1.273   | 0                                       |         |
| +   | Huyện Đakrông  | 1.009   |            | -1.009   | 0                                       |         |
| +   | Huyện Vĩnh Linh  | 254   |            | -254     | 0                                       |         |
| +   | Huyện Gio Linh   | 85  |            | -85      | 0                                       |         |

| STT | Danh mục DA/TDA   | Kế hoạch bố trí năm 2024 (tại Nghị quyết số 113/NQ-HĐND ngày 7/12/2023 của HĐND tỉnh) | Điều chỉnh |          | Kế hoạch bố trí năm 2024 sau điều chỉnh | Ghi chú |
|-----|---|---|------------|----------|---|---------|
|     |   |   | Tăng (+)   | Giảm (-) |   |         |
| 2   | Các dự án tăng vốn  | 73.030  | +2.621     |          | 75.651                                  |         |
| *   | Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi      | 73.030  | +2.201     |          | 75.231                                  |         |
| -   | Tiêu dự án 1: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi | 73.030  | +2.201     |          | 75.231                                  |         |
| +   | Huyện Hướng Hóa   | 40.014  | +1.063     |          | 41.077                                  |         |
| +   | Huyện Đakrông   | 22.112  | +799       |          | 22.911                                  |         |
| +   | Huyện Vĩnh Linh   | 7.293   | +254       |          | 7.547                                   |         |
| +   | Huyện Gio Linh  | 3.100   | +85        |          | 3.185                                   |         |
| +   | Huyện Cam Lộ  | 511   |            |          | 511                                     |         |

| STT | Danh mục DA/TDA  | Kế hoạch bố trí năm 2024 (tại Nghị quyết số 113/NQ-HĐND ngày 7/12/2023 của HĐND tỉnh) | Điều chỉnh |          | Kế hoạch bố trí năm 2024 sau điều chỉnh | Ghi chú   |
|-----|--|---|------------|----------|---|---|
|     |  |   | Tăng (+)   | Giảm (-) |   |   |
| *   | Dự án 10: Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện chương trình |   | +420       |          | 420                                     |   |
| -   | Tiểu dự án 2: Ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh trật tự vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi              |   | +420       |          | 420                                     |   |
| +   | Ban Dân tộc  | 0   | +420       |          | 420                                     | Chi phí chuẩn bị đầu tư Dự án Chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong triển khai thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021 – 2025 |